

**TÒA ÁN NH DÂN
HUYỆN CG
TỈNH L**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2023/HSST

Ngày: 11-4-2023

**NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NH DÂN HUYỆN CG – TỈNH L**

- TH1nh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Các hội thẩm Nh dân: Ông Nguyễn Công Danh.

Ông Nguyễn M Chí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thanh Xuân – Thư ký Tòa án Nh dân huyện CG.

- Đại diện Viện kiểm sát Nh dân huyện CG: Ông Đỗ Ngọc Lợi – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2023 tại Trụ sở, Tòa án Nh dân huyện CG, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2023/TLST - HS ngày 15 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2023/QĐXXST-HS, ngày 27 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Thanh H**, sinh năm: 1983.

Tên gọi khác: T.

Nơi cư trú: ấp Tân Thanh B, xã Phước Lại, huyện CG, tỉnh L; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Văn Nhiều và bà Phạm Thị Cúc (đã chết); Bản thân chưa có vợ, con; Chung sống như vợ chồng với Phạm Thị Thùy D; Tiền án – tiền sự: không; Nh thân: Ngày 13/7/2016, bị Tòa án Nh dân quận Bình Tân, Tp Hồ Chí M áp dụng biện pháp xử lý H1nh chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng, kể từ ngày 15/5/2016, về H1nh vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”, chấp H1nh xong ngày 15/5/2018. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 03/02/2023 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Lê Văn T, sinh năm: 1978 (vắng mặt).

Cư trú: ấp Tân Thanh B, xã Phước Lại, huyện CG, tỉnh L.

2/ Võ Trục Nh, sinh năm: 1999 (vắng mặt).

Cư trú: ấp Lũy, xã Phước Lại, huyện CG, tỉnh L.

3/ Bùi Huy T1, sinh năm: 1997 (vắng mặt).

Cư trú: ấp Lũy, xã Phước Lại, huyện CG, tỉnh L.

4/ Nguyễn TH1nh M, sinh năm: 1985 (vắng mặt).

Cư trú: Ấp 2/5, xã Long Hậu, huyện CG, tỉnh L.

5/ Phạm Thị Thùy D, sinh năm: 1997 (vắng mặt).

Cư trú: ấp Tân Thanh B, xã Phước Lại, huyện CG, tỉnh L.

6/ Lương Thu H1, sinh năm: 1960 (có mặt).

Cư trú: ấp Tân Thanh B, xã Phước Lại, huyện CG, tỉnh L.

Người chứng kiến:

1/ Trịnh Văn Hùng, sinh năm: 1963 (vắng mặt).

Cư trú: ấp Phước Thới, xã Phước Lại, huyện CG, tỉnh L.

2/ Võ Hồng Phước Đạt, sinh năm: 2001 (vắng mặt).

Cư trú: ấp Tân Thanh B, xã Phước Lại, huyện CG, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 03/02/2023 Công an xã Phước Lại, huyện CG tuần tra, phát hiện tại đường hẻm gần cây xăng Trần Vũ thuộc ấp Phước Thới, xã Phước Lại, huyện CG, Đặng Thanh H đang thực hiện H1nh vi bán cho Lê Văn T 01 (một) gói ma túy với giá 100.000 đồng và Võ Trục Nh 01 (một) gói ma túy với giá 100.000 đồng thì bị bắt quả tang. Thu giữ tang vật gồm: 02 (hai) tờ polime, mệnh giá 100.000 đồng dưới đất, sát chân bên phải của H; 01 (một) gói nylon được H1n kín, chứa tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy, trong túi quần phía trước, bên phải của Lê Văn T; 01 (một) gói nylon được H1n kín, chứa tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy, trong túi quần phía trước, bên phải của Võ Trục Nh. Sau đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện CG tiến H1nh khám xét khẩn cấp nơi ở của H tại phòng số 2, nH1 trọ Trần Văn Phát (do bà Lương Thu H1 quản lý), địa chỉ tại ấp Tân Thanh B, xã Phước Lại, huyện CG. Qua khám xét phát hiện trên gác, ngay đầu cầu thang lên xuống có 01 cây dao, bọc bằng vỏ da màu đen mềm, bên trong vỏ có 04 gói nylon được H1n kín, chứa tinh thể màu trắng, nghi là chất ma túy và 01 cây dao có cán gỗ, lưỡi kim loại màu trắng nên Cơ quan điều tra tiến H1nh lập biên bản khám xét thu giữ tang vật theo quy định.

Tại Kết luận giám định số 91/KL-KTHS ngày 09/02/2023 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh L, kết luận:

- Bìa thư “01”: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nylon H1n kín được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,0514 gam, loại: Methamphetamine (thu giữ của T).

- Bìa thư “02”: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nylon H1n kín được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,0572 gam, loại: Methamphetamine (thu giữ của Nh).

- Bìa thư “03”: Tinh thể màu trắng đựng trong 04 (bốn) gói nylon H1n kín được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 0,5930 gam, loại: Methamphetamine.

Qua điều tra, H khai nhận như sau: Khoảng giữa tháng 01/2023, do không có việc làm ổn định và bị nghiện ma túy, không có tiền tiêu xài nên thông qua bạn bè giới thiệu, H đến khu vực sân vận động Đa Phước thuộc xã Đa Phước, huyện Bình Chánh, Tp. Hồ Chí M tìm gặp người tên Hùng khoảng 40 tuổi, không rõ họ tên, địa chỉ hỏi mua 02 gói nylon có rãnh khế, bên trong có chứa ma túy đá, với giá 200.000 đồng/gói (tép). Sau đó, H về nH1 phân lại tH1nh 05 tép nhỏ hơn, tép có lượng ma túy nhiều hơn thì bán với giá 200.000 đồng/tép, tép ít ma túy hơn thì bán với giá 100.000 đồng/tép, để bán lại cho các đối tượng nghiện và nếu còn dư ma túy thì sử dụng cá Nh. Trong thời gian bán ma túy H thu lợi tổng cộng 200.000 đồng, cụ thể bán ma túy cho các đối tượng nghiện sau:

1. Ngày 14/01/2023, H bán cho Nguyễn TH1nh M 01 tép ma túy với giá 200.000 đồng, địa điểm giao nhận là trước nH1 M ở Ấp 2/5, xã Long Hậu.

2. Ngày 27/01/2023, H bán cho Bùi Huy T1 01 tép ma túy với giá 200.000 đồng, địa điểm gần Công ty Heo Sài Gòn Xanh thuộc ấp Lũy, xã Phước Lại.

3. Lê Văn T và Võ Trục Nh: Do có nhu cầu sử dụng chất ma túy và biết H là người bán ma túy nên vào trưa ngày 03/02/2023, T và Nh dùng điện thoại di động, sim số 0332.540.880 của T gọi điện thoại cho H qua sim số 0939.784.915 hỏi mua mỗi người 01 tép ma túy đá với giá 100.000 đồng/tép và H đồng ý, hẹn đến cây xăng Trần Vũ thuộc ấp Phước Thới, xã Phước Lại để giao nhận ma túy. Khoảng 11 giờ cùng ngày, Nh điều khiển xe mô tô chở T đến địa điểm hẹn gặp H, tại đây T và Nh đưa cho H mỗi người 01 tờ tiền polime mệnh giá 100.000 đồng, H nhận tiền bỏ vào túi quần jean, H giao cho mỗi người 01 gói nylon được H1n kín, bên trong chứa chất ma túy, khi cả hai vừa bỏ vào túi quần thì bị lực lượng Công an xã Phước Lại phát hiện, bắt giữ. Lúc này, H lấy 02 tờ tiền polime mệnh giá 100.000 đồng trong túi quần vứt xuống đất, cạnh chân H và bị phát hiện thu giữ. Ngoài ra, trước đó T và Nh đã mua ma túy của H từ 03 đến 05 lần, mỗi lần mua 01 tép với giá từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng, địa điểm giao nhận là khu vực hẻm chùa Vĩnh TH1nh, ấp Tân Thanh B và cây xăng Trần Vũ thuộc ấp Phước Thới, xã Phước Lại, huyện CG.

Đối với 04 tép ma túy có khối lượng là 0,5930 gam, loại Methamphetamine mà Cơ quan điều tra thu giữ khi khám xét tại nơi ở của H, H không thừa nhận là của mình. Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai của chị Phạm Thị Thùy D là người chung sống như vợ chồng với bị cáo, lời khai của bà Lương Thu H1 là người quản lý NH1 trọ và các tài liệu khác có trong hồ sơ thì có đủ căn cứ xác định 04 tép ma túy vừa nêu là của bị cáo, cất giấu nhằm mục đích bán lại cho các đối tượng nghiện.

Tại bản cáo trạng số 41/CT-VKSCG ngày 13/3/2023 của Viện kiểm sát Nh dân huyện CG truy tố bị cáo Đặng Thanh H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Đặng Thanh H từ 07 năm đến 08 năm tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Vật chứng: đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: số ma túy còn lại sau giám định có tổng khối lượng: 0,4247 gam (Bì thư “03”) được niêm phong cùng với vỏ bao đựng mẫu giám định số 91 và 01 (một) thẻ sim điện thoại di động số 0939.784.915 của bị cáo H; 01 (một) thẻ sim điện thoại di động số 0332.540.880 của Lê Văn T.

Tịch thu sung nộp ngân sách NH1 nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Poco màu xanh của bị cáo H và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen của Lê Văn T do sử dụng để liên lạc mua ma túy vào ngày 03/02/2023; số tiền 400.000 đồng gồm 200.000 đồng của bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán ma túy và số tiền 200.000 đồng thu giữ do bị cáo bán ma túy ngày 03/02/2023.

Đối với 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 66K9 – 0995, nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu bạc (đã qua sử dụng), chưa xác M được chủ sở hữu hợp pháp và 01 (một) cây dao bằng kim loại màu trắng, bề rộng lưỡi khoảng 05cm, dài khoảng 80cm, cán bằng gỗ. Cơ quan CSĐT Công an huyện CG đã có Công văn số 247/CSĐT ngày 06/3/2023 chuyển sang Công an huyện xử lý theo quy định pháp luật. Đối với số tiền 5.000.000 đồng của bị cáo và 200.000 đồng của Lê Văn T, do không liên quan đến vụ án, nên Cơ quan CSĐT đã trả lại cho bị cáo và T.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bà H1 không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng là xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về H1nh vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CG, Điều tra viên, Viện kiểm sát Nh dân huyện CG, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về H1nh vi, quyết định của cơ quan tiến H1nh tố tụng, người tiến H1nh tố tụng. Do đó các H1nh vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến H1nh tố tụng, người tiến H1nh tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo H là đối tượng sử dụng ma túy, nên trong khoảng thời gian từ tháng 01/2023 đến ngày 03/02/2023, để có tiền sử dụng ma túy và tiêu xài cá Nh, bị cáo đã bán trái phép chất ma túy cho các con nghiện tại xã Phước Lại hưởng lợi bất chính số tiền 200.000 đồng. Cụ thể, H bán ma túy cho Nguyễn TH1nh M 01 lần vào ngày 14/01/2023; bán cho Bùi Huy T1 01 lần vào ngày 27/01/2023 và tại phiên tòa bị cáo còn thừa nhận trước đó bán cho Lê Văn T và Võ Trục Nh một lần. Đến 11 giờ 00 phút ngày 03/02/2023, H đang bán ma túy cho T và Nh mỗi người 01 tép ma túy đá với giá 100.000 đồng thì bị Công an xã Phước Lại, huyện CG bắt quả tang, tang vật thu giữ gồm 02 (hai) gói nylon bên trong là ma túy, có tổng khối lượng 0,1086 gam, loại Methamphetamine. Sau đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện CG tiến H1nh khám xét khẩn cấp nơi ở của H còn phát hiện và thu giữ thêm 04 tép ma túy có tổng khối lượng là 0,5930 gam, loại Methamphetamine. Tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo không thừa nhận 04 tép ma túy là của mình, nhưng việc bị cáo thừa nhận hay không thừa nhận 04 tép ma túy này không ảnh hưởng đến tội danh và khung hình phạt đối với bị cáo. H1nh vi trên của bị cáo H đã cấu tH1nh tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Tội phạm được quy định tại Điều 151 Bộ luật hình sự.

[3] Với H1nh vi bán ma túy ba lần: bán cho Nguyễn TH1nh M một lần; Bùi Huy T1 một lần và bị cáo thừa nhận tại phiên tòa bán cho Lê Văn T và Võ Trục Nh một lần, nên thuộc trường hợp định khung hình phạt theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là “*Phạm tội hai lần trở lên*” và ngày 03/02/2023, bị cáo còn có H1nh vi bán ma túy cho hai người là Lê Văn T và Võ Trục Nh thì bị bắt quả tang, nên thuộc trường hợp định khung hình phạt theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là “*Đối với hai người trở lên*”.

[4] Đối với Lê Văn T và Võ Trục Nh, ngày 03/02/2023 có H1nh vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tuy nhiên chưa đủ định lượng cấu tH1nh tội (T tàng trữ khối

lượng 0,0514 gam, loại: Methamphetamine và Nh tàng trữ ma túy có khối lượng: 0,0572 gam, loại: Methamphetamine). Nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện CG không xem xét xử lý là phù hợp. Đối với 04 tép ma túy có tổng khối lượng là 0,5930 gam, loại Methamphetamine thu giữ tại phòng trọ của bị cáo, bị cáo cất giấu để bán cho các đối tượng nghiện, nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện CG không xem xét xử lý bị cáo về H1nh vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là phù hợp.

[5] H1nh vi trái pháp luật của bị cáo là nguy hiểm, bị cáo thừa biết ma túy là chất độc hại, gây nghiện làm tổn hại nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần và thể chất con người nên NH1 nước thống nhất quản lý và nghiêm cấm các H1nh vi như sản xuất, mua bán, tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng bị cáo vẫn bất chấp thực hiện H1nh vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. H1nh vi của bị cáo được thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của NH1 nước đối với các chất ma túy, ngoài ra việc sử dụng ma túy là một trong các tác Nh gây ra các tệ nạn xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần thiết xử lý bị cáo bằng một hình phạt thoả đáng mới có thể giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự: không.

[7] Xét về tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: bị cáo tH1nh khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Xét về Nh thân, bị cáo có Nh thân xấu, cụ thể: Quyết định số 184/2016/QĐ-TA, ngày 13/7/2016, của Tòa án Nh dân quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí M về việc áp dụng biện pháp xử lý H1nh chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng từ ngày 15/5/2016, đến ngày 15/5/2018 chấp H1nh xong. Do đó xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có thể giáo dục, cải tạo bị cáo trở tH1nh người có ích cho xã hội.

[9] Xét thấy áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo cũng đủ giáo dục, răn đe, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[10] Đối với đối tượng tên Hùng là người mà bị cáo H khai bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra chưa xác định được Nh thân cụ thể và H1nh vi mua bán ma túy xảy ra trên địa bàn huyện Bình Chánh, Tp. Hồ Chí M nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CG có Công văn số 245/CSĐT, ngày 06/3/2023 thông báo đến Công an huyện Bình Chánh xác M theo thẩm quyền, là phù hợp. Đối với Lê Văn T, Võ Trục Nh, Nguyễn TH1nh M, Bùi Huy T1 có H1nh vi sử dụng trái phép chất ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CG có Công văn số 244/CSĐT, ngày

06/3/2023 chuyển sang Công an xã Phước Lại, huyện CG xử phạt H1nh chính theo thẩm quyền, là phù hợp.

[11] Về tang vật thu giữ: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự, để xử lý tang vật thu giữ như sau:

[11.1] Đối với số ma túy còn lại sau giám định có tổng khối lượng: 0,4247 gam (Bì thư “03”) được niêm phong cùng với vỏ bao đựng mẫu giám định số 91, nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (một) thẻ sim điện thoại di động số 0939.784.915 của bị cáo H và 01 (một) thẻ sim điện thoại di động số 0332.540.880 của Lê Văn T sử dụng để liên lạc mua ma túy, nên tịch thu tiêu hủy.

[11.2] Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Poco màu xanh của bị cáo H và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen của Lê Văn T sử dụng để liên lạc mua ma túy, nên tịch thu sung nộp ngân sách NH1 nước. Đối với số tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy, theo bị cáo khai là 200.000 đồng, đã thu giữ, nên tịch sung nộp ngân sách NH1 nước. Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ ngày 03/02/2023 là tiền bị cáo bán ma túy cho Nh, T, nên tịch thu sung nộp ngân sách NH1 nước.

[11.3] Đối với 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 66K9 – 0995, nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu bạc (đã qua sử dụng), do chưa xác M được chủ sở hữu hợp pháp và 01 (một) cây dao bằng kim loại màu trắng, bề rộng lưỡi khoảng 05cm, dài khoảng 80cm, cán bằng gỗ. Cơ quan CSĐT Công an huyện CG đã có Công văn số 246/CSĐT và số 247/CSĐT, cùng ngày 06/3/2023 chuyển Công an huyện xử lý theo quy định pháp luật. Đối với số tiền 5.000.000 đồng của bị cáo và 200.000 đồng của Lê Văn T, do không liên quan đến vụ án, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện CG đã trả lại cho bị cáo và T, là phù hợp.

[12] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đặng Thanh H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Đặng Thanh H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 03/02/2023.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (11/4/2023) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi H1nh án.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tang vật:

Tịch thu tiêu hủy: số ma túy còn lại sau giám định có tổng khối lượng: 0,4247 gam (Bì thư “03”) được niêm phong cùng với vỏ bao đựng mẫu giám định số 91; 01 (một) thẻ sim điện thoại di động số 0939.784.915 và 01 (một) thẻ sim điện thoại di động số 0332.540.880.

Tịch thu sung nộp ngân sách NH1 nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Poco màu xanh; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen và số tiền 400.000 đồng (bốn trăm ngàn đồng).

Hiện vật chứng Chi cục thi H1nh án dân sự huyện CG đang tạm giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 26/QĐ-VKSCG, ngày 13 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát Nh dân huyện CG.

Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L;
- VK SND huyện CG;
- CA huyện CG;
- THADS huyện CG;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN ĐỨC BẢO

TÒA ÁN NH DÂN
HUYỆN CG
TỈNH L

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CG, ngày 11 tháng 4 năm 2023

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 15 giờ 00 phút ngày 11 tháng 4 năm 2023.

Tại: trụ sở Tòa án Nh dân huyện CG, tỉnh L.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Hội thẩm Nh dân: Ông Nguyễn Công Danh.

Ông Nguyễn M Chí.

Tiến H1nh nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2023/TLST-HS, ngày 15/3/2023 đối với bị cáo: Đặng Thanh H.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh:

Bị cáo Đặng Thanh H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về Điều luật áp dụng:

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về hình phạt:

Xử phạt: Đặng Thanh H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 03/02/2023.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (11/4/2023) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi H1nh án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Các vấn đề khác:

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tang vật:

Tịch thu tiêu hủy: số ma túy còn lại sau giám định có tổng khối lượng: 0,4247 gam (Bì thư “03”) được niêm phong cùng với vỏ bao đựng mẫu giám định số 91; 01 (một) thẻ sim điện thoại di động số 0939.784.915 và 01 (một) thẻ sim điện thoại di động số 0332.540.880.

Tịch thu sung nộp ngân sách NH1 nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Poco màu xanh; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen và số tiền 400.000 đồng (bốn trăm ngàn đồng)

Hiện vật chứng Chi cục thi H1nh án dân sự huyện CG đang tạm giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 26/QĐ-VKSCG, ngày 13 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát Nh dân huyện CG.

Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 15 giờ 15 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các tH1nh viên của Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI THẨM NH DÂN

CHỦ TOẠ

NGUYỄN CÔNG DANH – NGUYỄN M CHÍ

NGUYỄN ĐỨC BẢO